



Nhận định thị trường và chiến lược

"HƯNG PHẤN HẠ NHIỆT"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 15/05/2023, VNIndex đóng cửa giảm 1.19 điểm (-0.11%) và đóng cửa tại mức 1,065.71 điểm. Thị trường có phiên giao dịch hưng phấn khi tăng 5 điểm từ lúc mở phiên. Tuy nhiên, áp lực chốt lời xuất hiện đã đẩy lùi đà tăng điểm và đưa thị trường giảm điểm vào cuối phiên. Thanh khoản toàn thị trường tăng đạt 14,538 tỷ, tăng 17% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận tăng 4.46 điểm với 13 mã tăng giá, 15 mã giảm giá, 2 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là VIC (+5.2%), TCB (+2.0%), VIB (+1.7%), TPB (+1.5%), MBB (+1.1%). Trong khi đó các mã giảm mạnh trong nhóm VN30 là GVR (-3.87%), KDH (-1.65%), SSI (-1.51%), NVL (-1.46%), VCB (-1.19%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-0.11%), HNXIndex (-0.36%), UPCOMIndex (+0.54%), VN30 (+0.42%), HNX30 (-1.19%), VNMIID (-0.88%), VNSML (-0.55%), VNDIAMOND (+0.62%), VNFINLEAD (+0.13%).

Xét theo nhóm ngành, dẫn đầu đà tăng từ phiên sáng là nhóm cổ phiếu Vingroup với VIC (+5.22%), VHM (+0.98%), VRE (+0.89%) tăng mạnh đã tạo đà hưng phấn cho cổ phiếu.... Tuy nhiên áp lực chốt lời xuất hiện vào cuối phiên khiến điểm giảm và dòng tiền rút khỏi các dòng như Chứng khoán với SSI (-1.5%), HCM (-1.5%), VCI (-0.6%), VND (-2.2%) giảm điểm. Ngành Thép ghi nhận HPG (-1.1%), HSG (-2.5%), NKG (-2.6%) đều giảm. Cổ phiếu Bất động sản cũng ghi nhận giảm sau nhiều phiên hưng phấn như NLG (-3.1%), DXG (-3.4%), DIG (-2.2%), DXS (2.2%), ...

Khối ngoại quay lại bán ròng mạnh với giá trị đạt 402 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là VIC (+53 tỷ), VHM (+50 tỷ), VRE (+39 tỷ), PVD (+22 tỷ), KBC (+15 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là CTG (-100 tỷ), VNM (-53 tỷ), VPB (-44 tỷ), STB (-38 tỷ), SSI (-37 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex đã mở gap tăng đầu phiên và bị bán ngược trở lại vào cuối phiên sau khi chạm vùng kháng cự 1.07x-1.080 với KLGĐ tăng mạnh. Đây là ngưỡng kháng cự mạnh vì vậy thị trường sẽ cần thời gian để tích lũy trước khi vượt vùng kháng cự này. Để có nhịp tăng mới, thị trường cần vượt vùng kháng cự 1.07x-1.080. Hỗ trợ ngắn hạn của thị trường nằm ở vùng 1.043 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường đã gặp áp lực chốt lời sau khi gặp kháng cự và sẽ cần thêm thời gian để tích lũy. NĐT tiếp tục tham gia trading với các ngưỡng hỗ trợ và kháng cự quan trọng. Dòng tiền vẫn đang tiếp tục ưu tiên các cổ phiếu vốn hóa nhỏ, vì vậy NĐT nên tập trung vào các cổ phiếu này.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Link: Báo cáo chiến lược tháng 05/2023: Kỳ vọng từ chính sách
- Link: Báo cáo cập nhật KQKD Q1/2023 – MSN

Tin tức thị trường thế giới

G7 và EU muốn khoá vĩnh viễn đường ống dẫn khí đốt Nga. Nhóm 7 nước công nghiệp phát triển (G7) và Liên minh châu Âu (EU) sẽ cấm nhập khẩu khí đốt Nga đi qua những đường ống mà Nga đã cắt cung - nguồn tin là quan chức tham gia các cuộc thảo luận tiết lộ với tờ Financial Times. Đây sẽ là động thái cấm vận khí đốt Nga đầu tiên của phương Tây kể từ khi chiến tranh Nga-Ukraine nổ ra.

Sản lượng công nghiệp tại Châu Âu giảm 1,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, so với tháng 3, chỉ số tháng 4 này giảm 4,1%. Nền sản xuất tại EU đang thu hẹp đáng kể trước các tác động sâu sắc của lạm phát.

Tin tức nổi bật trong ngày

- 🕒 Ngân hàng quốc doanh gia nhập làn sóng giảm lãi suất tiền gửi
- 🕒 Ngân hàng Bưu điện Liên Việt (LPB) chính thức đổi tên viết tắt thành LPBank
- 🕒 Các sếp doanh nghiệp địa ốc nhận định gì về giai đoạn 2023 - 2024?
- 🕒 Manulife Việt Nam: Không phải ai mua bảo hiểm qua SCB cũng được hoàn tiền 100%
- 🕒 Việt Nam được dự báo trở thành 'ngôi sao logistics' của châu Á

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 17/05/2023: CPI tháng 4 của EU (YoY)
- 18/05/2023: Đáo hạn HDTL tháng 5 (VN30F2305)

Chỉ số thị trường Việt Nam	15/05/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.065,71	-0,11%	2,44%	0,59%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	13.606,20	13,71%	46,29%	23,26%
HNX	214,33	-0,36%	3,14%	4,07%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1.663,32	4,74%	59,18%	61,32%
Upcom	80,48	0,54%	3,76%	5,22%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	849,07	39,56%	102,07%	154,45%
P/E VNindex (x)	12,62	-0,16%	2,91%	6,90%
P/B VNindex (x)	1,63	-0,61%	2,04%	-2,43%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS									
STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái
1	VG	10/05/2023	11.600	13.400	11.900	11.100	15,5%	2,6%	Nắm giữ
2	BFC	11/05/2023	17.200	20.000	17.400	15.800	16,3%	1,2%	Nắm giữ
3	TCB	15/05/2023	29.800	33.000	29.900	28.300	10,7%	0,3%	Nắm giữ
4	VPB	15/05/2023	19.800	21.700	19.800	19.000	9,6%	0,0%	Nắm giữ
5	VNM	10/05/2023	70.500	76.500	69.000	68.400	8,5%	-2,1%	Nắm giữ
Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào đây .									

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE											
Top cổ phiếu Bluechip		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên	
1	VHM	4,17%	NVL	-0,72%	GVR	7,01%	SAB	-1,62%	GVR	13,90%	SAB
2	SSI	3,79%	VNM	-0,57%	SSI	6,90%	KDH	-0,49%	PDR	12,50%	GAS
3	HPG	2,76%	PLX	-0,53%	STB	6,56%	TPB	-0,21%	KDH	12,01%	VJC
4	VIC	2,38%	SAB	-0,36%	MSN	5,38%			SSI	10,45%	VNM
5	VCB	1,98%	VPB	-0,25%	HPG	4,93%			NVL	9,16%	MSN
Top cổ phiếu Mid cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên	
1	HBC	6,95%	ITA	-2,31%	FIT	28,48%	TMS	-6,23%	TCĐ	58,00%	RGS
2	FCN	6,84%	AAA	-2,27%	QCG	24,08%	DBD	-4,36%	DIG	57,03%	HNG
3	VIX	5,82%	CKG	-1,66%	VIX	17,79%	SVC	-3,88%	CTD	56,61%	SVC
4	FIT	5,26%	APH	-1,66%	PGV	17,17%	HVN	-3,88%	FIT	48,15%	LPB
5	POM	5,05%	LDG	-1,57%	VPG	15,60%	GMD	-3,16%	AGR	43,27%	VCF
Top cổ phiếu Small cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên	
1	KMR	6,95%	HVG	-12,10%	PSH	30,60%	VHG	-87,78%	PSH	95,90%	FTM
2	RIC	6,92%	FTM	-7,37%	QBS	30,27%	VHM	-22,61%	ABR	79,55%	RIC
3	LBM	6,92%	FTM	-6,97%	EVG	28,06%	SII	-14,29%	LSS	64,08%	DHM
4	CLW	6,84%	FDC	-6,80%	ST8	22,08%	PXS	-11,92%	NHA	44,29%	UDC
5	UDC	6,69%	HOT	-6,77%	HAR	20,63%	ADG	-9,09%	CIG	40,80%	PXS

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	15/05/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.917,24	0,02%	-0,27%	2,54%
Dow Jones	33.348,60	0,14%	-0,97%	-0,75%
FTSE 100	7.777,70	0,30%	0,97%	2,82%
Nikkei 225	29.626,34	0,81%	1,61%	6,64%
S&P 500	4.136,28	0,30%	0,00%	0,29%
Tỷ giá				
USD/VND	23.458,00	0,03%	0,08%	-0,01%
USD/JPY	136,03	0,24%	0,89%	3,30%
GBP/USD	1,25	0,00%	-0,79%	0,00%
EUR/USD	1,09	0,93%	-0,91%	-0,91%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	75,23	1,43%	-0,09%	-11,42%
Khí tự nhiên	2,38	4,85%	11,21%	13,33%
Than	163,75	-1,65%	-3,48%	-17,30%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Quặng sắt	106,50	3,90%	7,04%	-12,35%
Thép	3.632,00	2,08%	2,25%	-12,38%
Gỗ	344,00	1,47%	-4,04%	-7,20%
Bạc	24,11	0,84%	-6,00%	0,46%
Đồng	3,74	0,54%	-3,36%	-7,88%
Vàng	2.020,60	0,47%	0,20%	1,84%
Thép cuộn cán nóng	943,00	-0,53%	-1,15%	-14,66%
Nông nghiệp				
Lợn hơi	86,15	2,44%	14,06%	2,10%
Lúa mì	660,75	4,06%	2,13%	-4,45%
Cao su	137,40	0,44%	1,03%	1,70%
Cà phê	192,45	3,47%	0,76%	9,19%
Đường	26,29	0,27%	-0,11%	17,37%

